



Hội Ái Hữu

Nguyễn Đình Chiểu & Lê Ngọc Hân Mỹ Tho

4555 University Ave San Diego, CA 92105-USA

Phone: 619-584-7568-Fax: 619-284-9822

http://saigonline.com/ndclnh-Email: ndclnh1996@aol.com

Bảy Năm Qua...

Đã cuối tháng mười nhưng mới chớm Thu, mới thấy gió lành lạnh len lỏi trong từng tế bào da thịt. Trên cao bầu trời xám xịt như còn ôm ấp mở tro

tàn từ những đám cháy liên tiếp mấy ngày qua ở San Diego, nặng trĩu, buồn bã. Đài khí tượng báo sẽ có mưa và chưa bao giờ tôi lại lâm râm khẩn vái "Lạy trời mưa xuống" nhiều như thời gian này. Bà con, bạn bè gọi nhau, e-mail nhau, biết tin nhau bình yên, mừng cho nhau. Tuy nhiên cũng không khỏi xót xa cho những người bỗng chốc trở thành tay trắng.

Mà thôi, cứ để đầu óc lan man suy tưởng sẽ đâm ra ngớ ngẩn, phải trở về với thực tại là viết cho trang mở đầu Bản tin. Chỉ biết rằng Bản tin này được mang số 30, đánh dấu đúng 7 năm Hội Ái Hữu NĐC-LNH [California] hoạt động. Nhìn lại 7 năm đã trôi nhanh như cơn gió thoảng. Nhớ mới ngày nào nơi sân sau nhà anh Nở ở Little Saigon, một buổi họp mặt "bỏ túi" được tổ chức để Hội được hình thành. Một buổi họp gồm 32 thầy cô và cựu học sinh hai trường trung học công lập lớn ở Mỹ Tho. Ban Chấp Hành được bầu bán trong tinh thần dân chủ và vô cùng vui nhộn. Miệng ai cũng cười thật tươi, mắt ai cũng sáng ngời tin tưởng Hội ra đời sẽ có rất nhiều cựu học sinh hai trường khắp năm châu bốn bể hưởng ứng ủng hộ và vòng tay chắc chắn sẽ nối mãi. Thưa đúng như vậy, vòng tay đã nối mãi không ngừng từ tháng 10 năm 1996 đến nay.

30 Bản Tin, 4 quyển Đặc San đã gửi đến tận tay nhiều người. Có người lần đầu tiên nhận được Đặc San đã thức thâu đêm để đọc các bài viết đong đầy kỷ niệm về trường xưa, về thầy cô và các bạn đồng môn; có người đã coi quyển đặc san

như loại sách gối đầu giường. Thêm vào đấy một website được dàn dựng để liên lạc với bè bạn và thân hữu ở khắp nơi trên thế giới - với nhiều hình ảnh cũ về hai ngôi trường thân thương, hình ảnh về sinh hoạt của Hội hiện nay và các bài viết tưởng niệm thầy cô quá vãng. Website được trình bày rất trang nhã với những đoạn khúc nhạc đệm gợi cảm thích hợp cho từng tiết mục.

Có những lá thư chân tình gửi đến cảm ơn và khuyến khích BCH trong việc vun bồi sinh hoạt Hội như trạm liên lạc qua đó bạn bè tìm lại được những khuôn mặt quen thuộc xa cách từ mấy mươi năm. Rồi ít nhiều các thầy cô, anh chị cựu học sinh gửi tiền về đóng góp vào Quỹ Sinh Hoạt nhờ vậy Hội đã cấp học bổng (mỗi năm \$1,000) cho các học sinh nghèo, học giỏi - là con cháu trong đại gia đình NĐC-LNH ở quê nhà. Hằng năm, Hội gửi chút quà Tết (\$500) về Mỹ Tho biếu một số cựu giáo chức và nhân viên già yếu, bệnh tật của hai trường. Ngoài ra, Hội cũng thành lập mục Lá Lành, Lá Rách Đùm Lá Tả Tơi nhằm kêu gọi bạn bè giúp đỡ lẫn nhau khi có trường hợp khẩn cấp, nguy kịch.

Thưa thật với bà con mình là công việc "vác ngà voi" của Thầy Minh cũng như của toàn Ban Chấp Hành tuy không lấy gì làm vất vả nhưng vì ai cũng bận bịu mưu sinh nên đôi lúc cũng cảm thấy mệt mỏi chán chường và muốn buông xuôi. Nhưng cứ mỗi lần dợm "cuốn màn dọn gánh", chợt nghĩ tới nỗi thất vọng của đa số bạn bè xa gần mà tất cả chúng tôi lại không đành lòng và lại tiếp tục đưa vai ra gánh vác. Mong rằng câu nói "lấy niềm vui của người làm niềm vui của mình" là sinh tố cần thiết giúp chúng tôi thêm sức mạnh, tiếp tục đi tới...

N.T.T. (San Diego)

Đất & Người

Châu Liêm (Texas)

(Châu Liêm là bút hiệu của một cựu giáo sư hai trường Lê Ngọc Hân và Nguyễn Đình Chiểu vào cuối thập niên 50 và đầu thập niên 60).

Căn nhà xưa

... Và, căn nhà của cô học trò ngày ấy. Như lời kể, nó nằm trên góc đường Nguyễn Trãi-Lê Lợi. Nơi đây, vườn thì sâu / xanh của trời và xanh của lòng / trái mận chín rơi vào vạt áo...

Lại thấy một buổi chiều đi qua trước cái vòm cổng phủ hoa giấy tím, nhìn vào – ô kìa, cô học trò mắt nâu buông rơi cây sào

hái mận, mặt đỏ như gấc chạy tọt vào nhà, quên cả chào thầy. Lại thấy một đêm trăng chủ nhật, từ Sài Gòn đáp ô-tô-ray về lại căn phòng trọ, như cái chuồng cu, trên lầu nhà trường, vừa kịp quăng cái túi xách lên giường là vội vã đi tới đường Nguyễn Trãi, để được nhìn giàn hoa giấy và mái nhà ẩn trong vườn đầy ánh trăng. Ai ngồi, tóc sòa, đọc thơ trước đèn vậy hử?...

Và rồi, theo lời kể, cô học trò ngày ấy trở về lại mái nhà xưa. Trở về trong tháng Tám, đúng vào sinh nhật cô. A, nắng thì vẫn nồng và óng ả, thoảng mùi trái cây chín mặt trăng. Nhưng mưa có lúc về trên sông, đội xuống mái nhà, khu vườn. Để rồi, bất chợt một lúc một lúc nào đó, những giọt mưa không còn rơi xuống nữa. Mặt trời lại hiện ra, tươi rói. Dường như mặt trời chưa bao giờ thật sự lặn tắt từ ngày ấy.

Nằm giữa khu vườn trồng bưởi, mận, xoài và mấy cây ngọc lan là ngôi nhà ba gian, mái ngói thâm u. Người và vật vẫn y như ngày xưa. Cha mẹ ngồi uống trà trên bộ ván, vừa cầm tách trà vừa nói chuyện. Con chó vàng nằm dưới cái bàn gỗ nâu, chốc chốc ngừng đầu lên, đuôi vạt qua vạt lại. Chị Tư ngồi làm bài luận văn, anh Ba ôm cây đàn,

những ngón tay lướt nhẹ trên mặt phím. Người chị kế của cô cười lộ hàm răng trắng có chiếc răng khểnh. Con nhỏ lí lắc bên hàng xóm, có biệt danh là Khỉ, cũng sang chơi. Gió từng cơn thổi thốc trong vườn. Nhưng, ô hay, sao toàn những tiếng thầm, vô thanh. Có vị ác thần nào lấy mất lời và tiếng rồi sao.

...

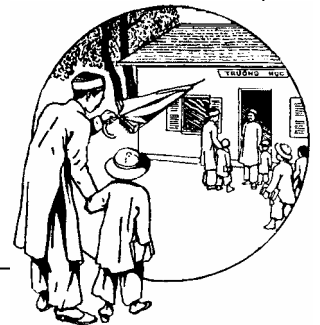
Tháng tám, cô trở về. Đúng vào sinh nhật cô. Sinh nhật ở một kiếp nào khác.

Thầy giáo làng

Tôi yêu những thầy, những cô giáo làng. Đó thật sự là những người đi gieo hạt trên cánh đồng mới vỡ đất. Và hình như Sartre đã một lần ca ngợi người thầy dạy trẻ ở nông thôn.

Tôi yêu những thầy những cô giáo làng cũng bởi nhiều lý do. Bố tôi xuất thân là trợ giáo ở một trường quê. Hiền nội là người yêu trẻ và bắt đầu nghề dạy học cũng tại một trường nằm trong xóm tranh xanh ngát. Các bạn văn nghệ của tôi, một số đã khởi đi từ một căn lớp thô sơ với những cô chú học trò nhỏ: Nguyễn Đình Toàn, Trịnh Công Sơn, Lê Uyên Phương... Nhiều nhà văn tiền chiến – như Tô Hoài, Nguyên Hồng... – là thầy giáo tiểu học ở nơi thôn ỏ. Còn nhiều nữa, tôi không nhớ hết hoặc không biết.

Ký ức tôi, qua nửa thế kỷ bão tố, còn ghi hình bóng người thầy thời tiểu học: thầy Bửu Vụ của trường Thế Dạ năm xưa. Thầy là anh của ni cô Trí Hải, tức Phùng Khánh cùng học với tôi năm Đệ Nhất C Quốc Học. Cao lớn, khuôn mặt rạng rỡ, thầy dạy giỏi, có tình với học trò, nhưng hơi... dữ. Mỗi lần lớp ồn là thầy bắt tất cả quỳ lên trên ghế, hai tay dang ra. Chính tôi một lần ăn roi mây của thầy từ trên đầu quất xuống. Thầy bạn bên cạnh tôi, tên Hồng Khánh Thanh, một lần cũng đang quỳ như thế, liếc khỉ nhúc nhích làm sao đó, cũng bị thầy quất một roi mây. Lập tức Thanh đá ra quần, bật khóc. Thầy nóng tính, rất nghiêm, nhưng đáng quý ở lòng yêu nghề và tận tụy với đám học trò nhỏ. Qua cái bề ngoài uy nghi và dữ, bên trong thầy là một tâm



hồn nghệ sĩ: thầy chơi vĩ cầm hay. Chính nhờ thầy, tôi được biết và yêu mến Nguyễn Du qua những bước chân của KIỀU dẫm lên cỏ xanh ngày hội Thanh Minh: *Thanh minh trong tiết tháng ba / Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh...*

Những thầy giáo làng, chính ở đây chúng ta hái những bông hoa buổi đầu đời, tiếp thu những kiến thức còn tinh tuyền, chưa pha tạp... Chính ở đây, ta gặp những tình cảm trong sáng, những chia sẻ ấm áp. Những thầy những cô dạy trẻ ở vùng quê chính là những người sống những vui buồn sướng khổ bên cạnh học sinh của mình, rất là gần gũi, và cũng thật là cảm động. Những ông thầy ở trung học đại học được trang bị nhiều thứ hơn, cả thật và giả, kịch và đời trộn lẫn, và điều quan trọng nhất: có khoảng cách lớn không lấp bằng được giữa thầy và trò. Do đó, nhìn lại ngày xưa, ta xót thương và yêu mến những người thầy thời thơ ấu biết bao...

(Trích Mục Đất & Người trong Tạp Chí Phố Văn số 27 – 15 Tháng 9, 2003)



*Khi
Mùa
Thu
Đến*

(Nhớ đến thầy Bùi văn Mạnh)

Bây giờ thì tôi mới nhận ra khi còn theo học tại trường Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho tôi đã trải qua những lúc lẻ loi nhứt trong niên khoá khi mùa thu đến. Đó là thời gian những lớp khác đã đóng cửa trong những ngày cuối tuần thì lớp Pháp văn của chúng tôi tiếp tục hoạt động một cách chuyên cần. Lớp của chúng tôi toạ lạc tại tầng thứ nhứt của một cao ốc đồ sộ. Dưới bầu trời hơi gợn mây, mưa chậm rãi kéo dài lê thê. Đây là tháng mười trong năm. Lá đã vàng và rơi lả tả trên sân cỏ, khô héo gần hết phổi mình hứng chịu những hạt mưa vô tình.

Lớp Pháp văn tôi theo học do giáo sư Bùi văn Mạnh phụ trách. Lúc ấy người đã quá tuổi năm mươi, trông xanh xao và gầy gò vì bệnh hoạn. Tuy nhiên tôi biết người đang ở trong thời kỳ bình phục.

Người rất tận tụy với công việc dạy dỗ dù trong tình trạng sức khoẻ không hoàn hảo. Người muốn tất cả học sinh của người học hành tấn tới và đậu kỳ thi cuối năm. Tôi còn nhớ rõ mỗi lần đến học, lớp Pháp văn mà chúng tôi say mê kéo dài được hơn bốn mươi lăm phút chưa kể giờ ra chơi. Như thế là đủ lắm rồi thầy ơi!

Tôi còn nhớ sau buổi học chiều hôm ấy, còn bốn tiếng đồng hồ chúng tôi không biết phải làm gì. Chúng tôi đi dọc theo hàng ba, hoặc vào lớp học, đầu lúc nầy bác concierge đã phải then cài kỹ lưỡng. Ngoài sân, mùa thu đến với gió nhẹ và lạnh với những chiếc lá nằm la liệt trên mặt đất. Thêm vào cảnh tĩnh mịch đó, cơn mưa đang nhẹ nhàng đôi khi tạt vào mặt lại có một sức hấp dẫn kỳ diệu khiến người thiếu niên cô đơn là tôi có thể tiếp thu một cách dễ dàng và tự nhiên.

Thầy Mạnh ho khục khặc thường lắm; rõ ràng việc đó rất khó chịu cho thầy. Sau nầy đi học xa, tôi không còn dịp gặp lại thầy để nghe những lời thân ái. Tuy nhiên, tôi vẫn thường được trò chuyện với các con của thầy, cũng là bạn học của tôi. Tôi rất đau buồn khi nghe tin thầy Mạnh qua đời trước khi tôi viết bài nầy.

*Mùa thu 2003
T.N.H. (Ohio)*



Cô và Thầy Bùi Văn Mạnh dự buổi họp mặt Hội Mỹ Tho-Định Tường hè năm 2000 tại San Jose, Cali.

Công Trường Xưa

Nguyễn Văn Bá (Florida)

Tôi vào trường trung học Nguyễn Đình Chiểu năm 1953. Bảng tên trường lúc đó còn là Le Myre de Vilers. Trường có 10 lớp đệ thất (Lớp 6) gồm 7 lớp nam và 3 lớp nữ. Tôi học lớp Đệ thất 9. Trưởng lớp là anh Cao Văn Bảy, quê Bình Đại, Bến Tre. Tôi là phó lớp (aide major). Chúng tôi thuộc hệ chương trình Việt. Các lớp trên thuộc chương trình Pháp hoặc chuyển tiếp. Cổng trước của trường là cổng sau bây giờ, nhìn ra đường Lê Lợi. Trước cửa trường là Bến xe đò Mỹ Tho và Nhà Việc xã Điều Hòa. Phía sau bến Xe đò là Chợ Hàng bông trên đường Nguyễn Huệ dẫn tới rạp hát Trung Quốc. Tôi học tại trường trung học Nguyễn Đình Chiểu bốn năm. Năm 1957 tôi rời trường sau khi đỗ vào trường Sư phạm Sài Gòn. Từ Sài Gòn về Gò Công, tôi thường đi ngã Mỹ Tho. Mỗi lần xe đò chạy ngang qua trường Nguyễn Đình Chiểu, tôi cố ý nhìn vào trường để tìm lại hình ảnh tươi đẹp và hồn nhiên của thời học sinh tại trường này.

Cuối năm 1999 nhân dịp về thăm quê hương Gò công, tôi ghé qua thăm Trung học Nguyễn Đình Chiểu. Vào 9 giờ sáng ngày 20 tháng 12, khi tôi vừa đến trường thì xe tang cô giáo vừa ra khỏi trường. Ban giám hiệu tiếp tôi tại văn phòng. Sau khi găng huy hiệu kỷ niệm 120 năm ngày thành lập trường (1879-1999), anh hiệu trưởng Võ Văn Lập vội vã theo tiễn đưa đám tang. Anh hiệu phó Phạm Tôn Quyền đưa tôi đi thăm các dãy lầu. Học sinh đang trong giờ học. Khung cảnh thật trang nghiêm và yên lặng.

Anh hiệu phó vừa đi vừa kể lại quá trình phát triển các phòng học. Anh giới thiệu từng dãy lầu với những chi tiết đặc biệt mang kỷ niệm xa xưa. Dãy nhà trệt phía Nam với phòng thí nghiệm và bộ

xương người thật vẫn còn đó. Đối diện là dãy Lầu bắc xây cất năm 1918. Dãy lầu này đồ sộ, kiên cố, và uy nghiêm gồm 10 phòng học mát lạnh, nơi tôi trải qua ba niên học sau cùng. Trước mặt các lớp học dãy này là cây xà ngang (barre fixe) rất cao, dùng để tập thể dục. Cây xà ngang này dựng lên trước 1953, vẫn còn kiên cố, chứng kiến biết bao thế hệ học sinh đã trưởng thành nơi trường này.

Khi đến dãy lầu ngang cuối sân, anh Quyền dừng lại, vừa chỉ nền xi măng cũ, vừa hỏi tôi còn nhớ chỗ đó năm xưa là gì không. Sau hơn bốn mươi hai năm xa trường, tôi không thể hình dung cảnh cũ. Thấy tôi ngỡ ngác tò mò, anh liền cho biết đó là nền cũ của dãy Lầu Dơi. Dãy lầu này rất cũ, cửa bằng song sắt, trên trần nhà có nhiều dơi đậu. Đó cũng là nơi xuất phát nhiều chuyện ma kinh dị, đầy huyền thoại trong thời học sinh nội trú trước 1950. Niên học 1953 tôi học tại tầng trệt của dãy Lầu Dơi này.

Sau cùng chúng tôi đến cổng sau, tức là cổng trước năm xưa. Mừng rỡ và xúc động tôi liền chụp tấm ảnh tại đây để kỷ niệm. Cổng chánh này đã chứng kiến hai sự kiện quan trọng thời niên thiếu của tôi.

Sự kiện thứ nhất là tình mẫu tử. Mẹ tôi từ làng Tân Bình Diên xa xôi đón xe đò Gò Công-Mỹ Tho lên thăm con. Bà đứng trước cổng trường, chờ con tan học về, dưới nắng trưa đầu năm 1954. Gặp con bà mừng rỡ, dẫn con đến quán ăn sau lưng bến xe đò Gò Công, mua cho con một tô hủ tiếu và cái bánh chèo quẩy. Đang đói cậu học sinh ăn ngon lành. Ăn xong, bà móc túi, lấy tiền cho con đóng tiền trọ học; rồi bà lên xe đò về Gò Công ngay. Kỷ niệm cổng trường với mẹ hiền chờ con tan học về không bao giờ phai mờ trong tâm trí tôi.

Sự kiện thứ nhì có tính cách lịch sử. Đó là cuộc biểu tình xin miễn dịch của học sinh trung học Nguyễn Đình Chiểu, tháng Năm, năm 1954.

Nhìn lại lịch sử nước nhà lúc bấy giờ, chúng ta thấy vào những năm đầu thập niên 1950, cuộc

